UBND HUYỆN THANH TRÌ
TRƯỜNG THCS VĨNH QUỲNH

Số: 236/KH-THCSVQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Quỳnh, ngày 20 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện mô hình trường học điện tử năm học 2022-2023

I. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO HƯỚNG DẪN

1. Căn cứ Chỉ thị 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023.

2. Căn cứ Quyết định số 2865/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

3. Căn cứ Công văn số 2585/SGD&ĐT-GDPT ngày 30/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 cấp THCS;

4. Căn cứ Báo cáo số 595/PGD&ĐT ngày 15/8/2022 của Phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì về việc báo cáo tổng kết năm học 2021 – 2022 và triển khai nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì;

5. Căn cứ Công văn số 641/GD&ĐT-THCS ngày 31/8/2022 của Phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 cấp THCS;

6. Báo cáo số 96/BC-THCSVQ ngày 16/5/2022 của trường THCS Vĩnh Quỳnh về báo cáo tổng kết năm học 2021-2022;

7. Quyết định số 214/QĐ-THCSVQ ngày 04/10/2022 của Hội đồng trường THCS Vĩnh Quỳnh về việc quyết định một số chỉ tiêu cơ bản năm học 2022-2023 của trường THCS Vĩnh Quỳnh;

8. Quyết định số 215/QĐ-THCSVQ ngày 04/10/2022 của Hội đồng trường THCS Vĩnh Quỳnh quyết định về việc xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022-2023 của trường THCS Vĩnh Quỳnh.

9. Nghị quyết Hội nghị cán bộ viên chức năm học 2022-2023 ngày 06/10/2022 của trường THCS Vĩnh Quỳnh.

II. CÁC ĐIỀU KIỆN CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Về cơ sở vật chất

Trường THCS Vĩnh Quỳnh được thành lập năm 1964, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2022, đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 năm 2022. Khuôn viên nhà trường được xây dựng với tổng diện tích 16.490 m2, cảnh quan

nhà trường thoáng, rộng, luôn "sáng – xanh – sạch – đẹp". Các công trình trong nhà trường bao gồm:

Khu phòng học có 45 phòng, trang thiết bị trong các phòng học đầy đủ, gồm tivi thông minh có kết nối mạng internet, tủ đồ dùng trong lớp, bảng trượt màu xanh, bàn ghế GV và HS, hệ thống ánh sáng, quạt trần đảm bảo thoáng mát, đúng quy định đáp ứng nhu cầu dạy, học.

Khu phòng học bộ môn gồm 13 phòng: 02 phòng Tin học, 02 phòng tiếng Anh, 02 phòng đa chức năng, 01 phòng Công nghệ, 03 không KHTN (Lý, Hóa, Sinh), 01 phòng KHXH, 01 phòng Mỹ thuật, 01 phòng Âm nhạc.

Khu phục vụ học tập 06 phòng: 01 nhà đa năng, 01 phòng Thư viện, 01 phòng tư vấn tâm lý học đường và hỗ trợ HS khuyết tật, 01 nhà ăn, 01 phòng truyền thống, 01 phòng thiết bị dạy học.

Khu hiệu bộ 12 phòng làm việc hành chính: 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng phó Hiệu trưởng, 01 phòng Y tế, 01 phòng Kế toán, 01 phòng HĐSP, 01 phòng văn phòng, 01 kho lưu trữ, 04 tổ chuyên môn.

2. Cơ cấu tổ chức học sinh theo khối lớp

KHỐI LỚP	KHỐI 6	KHỐI 7	KHỐI 8	KHỐI 9	TỔNG
Số lớp	10	10	9	8	37
Số HS	365	340	343	339	1.387
Số HS nữ	165	158	170	154	647

3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

3.1. Số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên

BIÊN CHẾ	CBQL	GIÁO VIÊN	NHÂN VIÊN	TỔNG
Số lượng	3	71	9	83
Nữ	2	58	5	65
Đảng viên	3	33	1	37
TĐCM đạt chuẩn	2	60	6	68
TĐCM trên chuẩn	1	4	3	8

3.2. Số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên

TỔ CHUYÊN MÔN	TOÁN TIN CN	KH TN	KH XH	NĂNG KHIẾU	VP	TỔNG
Số lượng	13+2+5	16	19	16	1+1+1+1+1+4	80
Nữ	17	13	18	10	5	63
Đảng viên	14	3	11	5	1	34
TĐCM đạt chuẩn	18	13	18	11	6	66
TĐCM trên chuẩn	2	1	1	0	3	7

III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện hiệu quả chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục THCS Thanh Trì theo hướng chuẩn hóa, chất lượng cao và hội nhập quốc tế; nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý, điều hành và đổi mới phương thức dạy học, nâng cao kỹ năng khai thác trang thiết bị dạy học của giáo viên, phát huy tính sáng tạo, chủ động, tích cực tham gia hoạt động của học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Mô hình THĐT là giải pháp thiết thực, hữu ích cho các nhà quản lý và giáo viên, nhân viên trong thời đại công nghệ số và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, điều hành, giảng dạy, học tập trong nhà trường, tiết kiệm chi phí, giảm sức lực lao động, áp lực của giáo viên, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục THCS trong thời kỳ mới, thời kỳ hội nhập trong kỷ nguyên số, hoạt động trên nền tảng ứng dụng CNTT và truyền thông; đồng thời xây dựng môi trường tương tác trên không gian mạng giữa nhà trường - gia đình - xã hội.

2. Yêu cầu

a) Lập kế hoạch thực hiện mô hình trường học điện tử.

b) Dự trù nguồn kinh phí để đảm bảo duy trì thực hiện hiệu quả mô hình trường học điện tử.

c) Tổ chức thực hiện mô hình trường học điện tử.

d) Báo cáo kết quả, rút kinh nghiệm, đề xuất.

IV. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ TRIỂN KHAI NĂM HỌC 2022-2023

Năm 2021 Trường THCS Vĩnh Quỳnh đã được UBND huyện đầu tư xây dựng, trang thiết bị hiện đại. Thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 – 2023, Trường THCS Vĩnh Quỳnh xây dựng kế hoạch thực hiện để đạt được hiệu quả mô hình trường học điện tử, nhà trường triển khai thực hiện một số nội dung như sau:

1. Phân công nhiệm vụ, tập huấn, củng cố kỹ năng CNTT cho đội ngũ

- BGH nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch triển khai mô hình trường học điện tử;

- Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng trường học điện tử để quản lý và điều hành mô hình trường học điện tử; điều hành cổng thông tin điện tử.

- Thành lập các tổ công tác tiếp nhận bàn giao cơ sở vật chất, trang thiết bị, quy trình khai thác vận hành; nội quy sử dụng trang thiết bị và phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên trong trường, trong đó giao Phó Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm duyệt nội dung thông tin đăng tải, trả lời các ý kiến của phụ huynh

học sinh; cán bộ, giáo viên, nhân viên thành thạo Tin học quản trị hệ thống công nghệ thông tin (CNTT), trang thiết bị phục vụ mô hình trường học điện tử (THĐT) của trường, lập hồ sơ trường học điện tử, cập nhật tin bài từng tháng.

- Thành lập tổ công tác truyền thông học đường ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện tiếp nhận thông tin từ CB, GV, NV, HS và CMHS, truyền thông tới toàn thể nhà trường.

- Nhà trường chủ động mời chuyên gia để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên kỹ năng sử dụng, ứng dụng CNTT, các phần mềm trong giảng dạy mới, quản trị mới, ứng dụng CNTT vào việc học online, kiểm tra online trên máy tính, thiết bị cầm tay… Trường học thông minh, trường học kết nối. Các phương pháp giáo dục hiện đại…. từ đó bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng, chia sẻ, trao đổi thông tin, thảo luận, thực hành và định kỳ cuối đợt tập huấn có **01** bài kiểm tra kiến thức kỹ năng, từ đó nâng cao ý thức, trách nhiệm, trình độ của đội ngũ trong ứng dụng CNTT.

2. Triển khai mô hình trường học điện tử trong công tác quản lý, điều hành, giảng dạy góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập

*** Điểm mới, sáng tạo trong khai thác mô hình trường học điện tử**

- Thiết lập các biểu trực tuyến về số liệu báo cáo.

- Thiết lập trực tuyến sổ đăng kí và theo dõi sử dụng trang thiết bị trên các phòng học, lớp học, phòng chức năng cho giáo viên.

- Ứng dụng tốt Google drive vào quản lý điều hành trường học điện tử.

- Triển khai đồng bộ các phần mềm hỗ trợ soạn giảng cho giáo viên.

2.1. Triển khai ứng dụng Google Drive trong quản lý điều hành

*** Ứng dụng Google Drive trong quản lý điều hành tại trường**

- Quản lý Hồ sơ trường học điện tử: Lưu các hệ thống văn bản chỉ đạo của cấp trên, của nhà trường. Cập nhật các kế hoạch, báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, học kỳ. Việc quản lý, lưu trữ thư mục rõ ràng theo từng tháng, năm học, loại văn bản, kế hoạch và được chia sẻ tài khoản với các cấp khi cần.

- Quản lý trang thiết bị CNTT (bằng Google Drive bảng tính): Hàng ngày, giáo viên điền thông tin sử dụng, tình trạng thiết bị. Các thông tin sẽ tự động tổng hợp vào bảng tính, giúp BGH dễ dàng quản lý việc sử dụng của giáo viên các lớp. Báo lỗi trang thiết bị: Tạo lập biểu mẫu báo hỏng, sự cố trang thiết bị và chia sẻ về email nội bộ các lớp. Khi lớp xảy ra sự cố, hỏng hóc, giáo viên điền thông tin gửi email quản lý. Cán bộ CNTT nhận thông báo, kịp thời sửa chữa các lỗi nhỏ và đề xuất thay thế, sửa chữa với những lỗi lớn. Các thông tin được lưu trữ tự động vào bảng tính về tình trạng thiết bị, thời gian sửa chữa.

- Quản lý bán trú: Tạo lập trang tính báo ăn. Hàng ngày, giáo viên báo số lượng suất ăn của học sinh và suất ăn giáo viên cũng như trao đổi, nhận xét, chất lượng của món ăn. Các thông tin này sẽ được tổng hợp vào một bảng tính, tổ công tác bán trú lấy số báo ăn của các lớp, phục vụ chia sất ăn kịp thời, giảm thời gian lấy suất ăn, tăng cường tương tác hai chiều giữa giáo viên và tổ công tác bán trú, đẩy mạnh quản lý của BGH về chất lượng chăm sóc sức khỏe cho học sinh ăn bán trú.

- Quản lý công tác chuyên môn:

+ Lưu hồ sơ chuyên môn: Tạo lập các chuyên mục hồ sơ chuyên môn theo năm học, khối, lớp và phân quyền theo đúng đối tượng sử dụng. Các đối tượng được phân quyền có thể chỉnh sửa, đăng tải các kế hoạch, bài soạn vào thư mục được phân quyền. Với các thư mục không được phân quyền giáo viên chỉ có thể xem để tham khảo các lớp, khối khác nhưng không thể chỉnh sửa dữ liệu. Đảm bảo 100% CB, GV có tài khoản cổng thông tin nội bộ. Tại đây, nhà trường tạo chuyên mục tài nguyên bài giảng điện tử phân chia theo tháng để BGH quản lý giáo viên đăng tải bài giảng dễ dàng hơn, đảm bảo mỗi giáo viên/1 tháng/01 bài giảng điện tử áp dụng/01 phần mềm, 1 học kì có một bài giảng áp dụng từ 2 phần mềm trở lên. Mỗi lớp có một email riêng để thông báo kế hoạch, nội dung cần triển khai từ BGH, tổ, khối tới giáo viên, nhân viên.

+ Soạn bài online: giáo viên các lớp có thể soạn bài online trên thư mục đã được phân quyền của khối, lớp mình phụ trách qua ứng dụng Google tài liệu. Việc soạn bài online giúp giáo viên không bị việc mất dữ liệu nếu mất điện hệ thống mà chưa kịp lưu. BGH, các tổ trưởng chuyên môn có thể kiểm tra ngay nội dung soạn giảng, lập kế hoạch của giáo viên về tiến độ và chất lượng. Từ đó có ý kiến đánh giá, nhận xét, yêu cầu chỉnh sửa trên chính kế hoạch, bài soạn đó. Giáo viên ngay lập tức nhận được ý kiến phản hồi và chỉnh sửa theo yêu cầu, đồng thời cũng có thể chia sẻ bài soạn trong cùng tổ, khối để tham khảo, học hỏi lẫn nhau.

+ Dự giờ, thăm lớp online: Trường tạo lập biểu mẫu dự giờ thăm lớp online làm tăng tính công khai, minh bạch. BGH có thể kiểm tra việc giáo viên thực hiện thời gian biểu, bài soạn và thực hành giảng dạy từ đó lập phiếu dự hoạt động, đánh giá xếp loại giờ dạy. Kết quả được lưu trữ trong bảng tổng hợp và được gửi công khai xuống các lớp. giáo viên phản hồi ý kiến nhận xét của BGH. Ngoài ra BGH có thể kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên trực tiếp tại văn phòng qua camera.

+ Đăng ký sử dụng bảng tương tác thông minh và các phòng chức năng qua biểu mẫu: Đầu tháng, giáo viên đăng ký thời gian sử dụng, khi sử dụng và điền thông tin vào biểu thông tin sẽ được chuyển vào biểu tổng hợp, BGH cùng nhân

viên thiết bị đồ dùng theo dõi, quản lý việc sử dụng, hoạt động của từng lớp, từng giáo viên.

+ Quản lý lịch công tác tuần của BGH: Trường tạo lập trang tính về lịch công tác tuần của BGH theo tháng, tuần. Tại đây, BGH cập nhật kế hoạch công việc trong tuần, cũng như các công việc đột xuất, đánh giá được kết quả các công việc đã hoàn thành hay chưa hoàn thành trong tuần, kết hợp với trang truyền thông của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

+ Đánh giá xếp loại thi đua hàng tháng: Qua hệ thống phần mềm https://dgcbccvc.hanoi.gov.vn/. Kết quả đánh giá được cập nhật tự động vào bảng tổng hợp đánh giá, xếp loại CBGVNV. Mọi cá nhân có thể vào bảng tổng hợp để xem kết quả. Đây cũng là một hình thức công khai, minh bạch, giảm thiểu thời gian tổng hợp, giấy tờ in ấn.

+ Chuyển trường trực tuyến (chuyển đi/chuyển đến): Trường tạo lập một biểu mẫu chuyển trường trực tuyến gắn trên cổng thông tin điện tử. Phụ huynh có thể truy cập vào biểu mẫu để đăng ký thông tin chuyển trường, sau khi phụ huynh đăng ký, các thông tin của HS sẽ được thông báo email của cán bộ phụ trách. Từ đó cán bộ phụ trách có thể nắm bắt được kịp thời thông tin chuyển trường và gửi thông báo chuyển trường cũng như thời gian hoàn thành thủ tục về email cho phụ huynh.

2.2. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong điều hành, giảng dạy, hoạt động giáo dục sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện đại

- 100% các hoạt động tại trường được ứng dụng CNTT, giáo viên sử dụng tài nguyên bài giảng điện tử của trường hoặc thiết kế các bài giảng hàng ngày, tạo tiết học sinh động, hấp dẫn. Giúp HS được làm quen máy tính, máy chiếu, thực hành với các phần mềm trò chơi trên bảng tương tác, tạo sự hứng thú, nâng cao hiệu quả giờ dạy, tiết kiệm thời gian, chi phí cho việc làm đồ dùng dạy học.

- Giáo viên đăng ký và duy trì mỗi tháng/1 tiết sử dụng bảng tương tác thông minh. Học sinh được hoạt động tại các phòng chức năng với các phần mềm phù hợp, hiệu quả.

- 100% CB, GV sử dụng sổ báo giảng, sổ điểm, sổ học bạ, sổ đăng bộ điện tử và các loại sổ sách khác được cập nhật bằng ứng dụng CNTT.

- Tổ công tác truyền thông học đường thực hiện công tác thông tin trực tuyến với CB, GV, NV, HS và CMHS; xây dựng kế hoạch thông tin hàng tuần, đảm bảo tính cập nhật.

2.3. Triển khai ứng dụng các phần mềm

Thực hiện triển khai đồng bộ các ứng dụng phần mềm do Sở GDĐT và UBND huyện triển khai, cụ thể: Phần mềm đánh giá cán bộ, viên chức: https://dgcbccvc.hanoi.gov.vn/; phần mềm quản lý trường học: https://csdl.hanoi.edu.vn/ ; quản lý tài chính Misa, phần mềm phổ cập giáo dục,

PMIS. Cài đặt các phần mềm phục vụ công tác giảng dạy: Avina, Office 365, Adobe Presenter, Ispring, ActivInspire, Starboard... phục vụ công tác soạn giảng và thiết kế giáo án điện tử; phấn đấu 90% GV sử dụng thành thạo các phần mềm.

2.4. Tăng cường trong công tác đầu tư, tham mưu đầu tư cơ sở vật chất để xây dựng mô hình trường học điện tử

- Nhà trường tiến hành rà soát các trang thiết bị dạy học, quản lý, điều hành của đơn vị, từ đó xây dựng kế hoạch, có lộ trình đầu tư, đề xuất đầu tư đảm bảo các điều kiện xây dựng mô hình trường học điện tử, như lắp hệ thống camera và loa tới từng phòng học, phòng chức năng để điều hành tại một trạm điều hành chính, sử dụng hệ thống chuông reo điện tử báo giờ ra chơi, giờ nghỉ cho HS, hệ thống tưới nước tự động qua điều khiển từ máy tính cho vườn trường. Sử dụng thiết bị ứng dụng phần mềm điểm danh điện tử đối với CB, GV, NV, HS nhà trường...

- Tham mưu UBND huyện nâng cấp hệ thống hạ tầng mạng cho nhà trường. Đầu tư 1 số phần mềm: Phần mềm định dạng học sinh, điểm danh học sinh, chấm công CBGVNV: bằng mã Code, mã vạch, vân tay... hoặc điểm danh bằng khuôn mặt. Thiết bị được lắp đặt tại các cửa lớp, cổng trường hoặc hành lang chính. Máy đo thân nhiệt, định dạng học sinh khi phụ huynh đưa HS đến trường. Phần mềm tương tác học tập online: sử dụng điện thoại, Ipad, quét mã cốt, kết nối các lớp, các trường trong và ngoài nước. Đầu tư CSVC, trang thiết bị hiện đại xây dựng trường học thông minh: Các thiết bị CNTT đa dạng, đồng bộ: bảng thông minh, bục giảng thông minh, bàn ghế thông minh, máy chiếu, máy tính bảng, Ipad; ROBOT thông minh; phòng tin học, ngoại ngữ; thiết bị thực hành thí nghiệm; phòng thư viện; phòng học theo phương pháp STEM; phòng họp và môi trường đào tạo trực tuyến, hệ thống camera giám sát; hệ thống công nghệ giám sát trường học, kết nối Internet bằng thông rộng...

3. Tích cực trong công tác tuyên truyền, phối hợp

- Cổng TTĐT của trường cần tăng lượt tin bài, lượt truy cập, đảm bảo các thông tin được cập nhật thường xuyên, lượng tin bài phong phú, đa dạng. Trung bình mỗi tháng đăng tải từ 10-15 tin bài về công khai các văn bản, các hoạt động của nhà trường.

- Ngoài các chuyên mục chính theo quy định, cổng TTĐT của trường cần tạo lập thêm các chuyên mục riêng để tương tác với phụ huynh học sinh như: Góc cha mẹ; Góc tuyên truyền; Chuyên mục truyện kể em nghe; Chuyên mục Bên em mỗi ngày; Chuyên mục Dinh dưỡng, Sức khỏe, Cảm xúc học sinh THCS; Chuyên mục Tài nguyên,...

- Nhà trường tạo lập một email riêng để thông tin các chương trình, kế hoạch, hoạt động tới phụ huynh học sinh từ đó có thể tương tác thông tin với nhà trường kịp thời.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban Giám Hiệu nhà trường

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Triển khai nhân rộng mô hình "Trường học điện tử". Chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện tốt mô hình áp dụng trong nhà trường.

- Tham mưu UBND huyện, UBND xã những nội dung nhà trường sẽ triển khai để thực hiện nhân rộng mô hình "Trường học điện tử".

- Tuyên truyền, phổ biến kế hoạch đến đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh để chung tay thực hiện mô hình "Trường học học điện tử" tại nhà trường.

2. Ban quản trị phần mền, hệ thống mạng

Đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin của nhà trường hoạt động ổn định, chính xác, từ đó hỗ trợ hoạt động học tập, giảng dạy và các hoạt động quản lý... của nhà trường dễ dàng và hiệu quả.

*** Quản trị hệ thống hạ tầng và phần cứng**

- Lắp đặt, cài đặt, sửa chữa, nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị mạng; phân bổ kết nối mạng.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đảm bảo cơ sở hạ tầng về kỹ thuật IT cho các hoạt động của nhà trường

- Thiết lập các bộ tiêu chuẩn kỹ thuật cho hệ thống thiết bị CNTT

- Bảo trì, sửa chữa, nâng cấp và thay mới hệ thống thiết bị CNTT theo định kỳ.

- Quản trị hệ thống cơ sở dữ liệu, phần mềm và ứng dụng

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tổng thể cho nhà trường

- Thiết lập hệ thống phần mềm và ứng dụng cho các hoạt động giảng dạy, học tập theo yếu cầu của các phòng ban trong nhà trường.

- Đảm bảo hiệu quả hoạt động của hệ thống, bảo vệ an toàn thông tin dữ liệu trong mạng nội bộ và duy trì các hoạt động mạng tại nhà trường.

*** Một số hoạt động khác:**

- Giải quyết các vấn đề, sự cố liên quan đến hệ thống công nghệ thông tin

- Hỗ trợ người dùng (là nhân sự trong nhà trường) về các tác vụ trên hệ thống IT.

- Lập kế hoạch và tổ chức các khóa đào tạo nội bộ về ứng dụng CNTT

- Xây dựng quy chế, quy định và quy trình nghiệp vụ về các hoạt động CNTT tại Nhà trường.

- Tư vấn triển khai giải pháp phần mềm quản lý nội bộ, quản trị nhân sự,...

3. Về công tác phối hợp

- Nhà trường phối hợp với UBND xã: tổ chức tuyên truyền dưới cờ, tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt tập thể lan rộng mô hình, tuyên truyền với nhiều hình thức cuốn hút tới những doanh nghiệp, cá nhân,... trong xã hội quan tâm.

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ, gia đình để quản lý học sinh, xây dựng mô hình "Trường học điện tử" một môi trường giáo dục văn minh, lành mạnh, không bao lực, tạo điều kiện để học sinh, giáo viên, nhân viên tham gia thường xuyên vào các hoạt động câu lạc bộ, văn nghệ, thể thao nhằm nâng cao đời sống tinh thần, tránh xa bạo lực đồng thời phối hợp chặt chẽ hơn với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tại địa phương đặc biệt là Công an theo công nghệ 4.0 tránh kẻ xấu lợi dụng không gian mạng.

- Đưa nội dung quy định vào tiêu chí đánh giá thi đua; thường xuyên kiểm tra giám sát đường truyền, thông tần, thông số. Khi sử dụng an toàn, đạt hiệu quả cao.

4. Đối với giáo viên

- Giáo dục ý thức tự giác tự học trau dồi kiến thức áp dụng, sử dụng công nghệ thông tin để vận dụng vào giảng dạy trong các buổi học chính khoá.

- Tuyên truyền giáo dục cho HS về tầm quan trọng của CNTT trong cuộc sống trong hiện nay.

- Tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống, xây dựng nếp sống văn minh, ứng xử văn hoá trong nhà trường theo công nghệ 4.0. Tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể thao lành mạnh, các trò chơi dân gian bổ ích cho học sinh tham gia để tránh xa tệ nạn xã hội theo mô hình công nghệ hiện đại, ứng dụng CNTT, truyền thông, mạng lưới "Trường học điện tử" tiên tiến, văn minh nhưng vẫn mang giá trị truyền thống văn hóa dân tộc.

- Chủ động phòng ngừa và ngăn chặn một số hành vi vi phạm đạo đức HS theo mô hình"Trường học điện tử".

5. Đối với các tổ chức, bộ phận trong nhà trường

* *Đoàn thanh niên:* Phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch, tiên phong và tích cực trong công tác xây dựng mô hình "Trường học điện tử".

* *Tổ chức Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh:*

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm phổ biến, hướng dẫn cho học sinh sinh hoạt, hoạt động thi đua lành mạnh xây dựng "Trường học điện tử" trong năm học.

- Vận động đội viên tham gia tốt phong trào thi đua xây dựng "Trường học điện tử" nhằm đảm bảo an ninh trật tự trường học.

- Thực hiện tổ công tác truyền thông học sinh ứng dụng CNTT lan tỏa tới bạn đọc, khán thính giả về hoạt động trong nhà trường qua chuyên mục "nói lời yêu thương".

*Bảo vệ nhà trường: làm tốt công tác trật tự trị an trong khu vực trường quản lý theo mô hình"Trường học điện tử".

**Nhân viên Thư viện:* Nhân viên thư viện thường xuyên mở cửa phục vụ bạn đọc các ngày trong tuần và báo cáo kết quả hoạt, phản ánh sự việc cần thiết. Bổ

sung sách pháp luật còn thiếu để phục vụ bạn đọc theo mô hình"Trường học điện tử" với hệ thống "Thư viện Trường học điện tử".

**Nhân viên Y tế:* Tăng cường công tác tuyên truyền chăm sóc sức khỏe, kiểm tra đôn đốc các hoạt động vệ sinh môi trường theo CNTT 4.0 với mô hình "Trường học điện tử" trong cuộc sống hiện nay.

*Tổ tư vấn tâm lý học đường tư vấn HS khi cần thiết; tư vấn các vấn đề tâm sinh lý, sức khỏe, tâm lý học đường. Tư vấn chế độ chính sách: học bổng tài trợ, học bổng khuyến khích, chính sách chăm sóc sức khỏe theo quy định y tế học đường. Tư vấn tham gia các phong trào: thể dục thể thao, văn hóa, văn nghệ, Đoàn, Đội. Tư vấn pháp luật: tìm hiểu đường lối chính sách của Đảng và nhà nước. Tư vấn các mối quan hệ xã hội: quan hệ giao tiếp, ứng xử với gia đình, bạn bè, thầy trò, đạo đức lối sống, kỹ năng sống... theo CNTT 4.0 với mô hình "Trường học điện tử".

6. Đối với học sinh và cha mẹ học sinh

**Đối với học sinh:*

- Tuyên truyền cho học sinh thông qua các bài học chính khoá, giờ sinh hoạt dưới cờ, tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề.
- Tổ chức thi tìm hiểu kiến thức về "Trường học điện tử" văn minh, học sinh thân thiện, không ma túy và bạo lực học đường tại nhà trường;
- Tuyên truyền giáo dục cho học sinh về tầm quan trọng của việc hiểu biết CNTT với mô hình "Trường học điện tử" trong cuộc sống hiện nay.

**Đối với cha, mẹ học sinh:*

Thường xuyên phối hợp kịp thời về tình hình học tập, rèn luyện ý thức kỉ luật của con em mình, phối hợp tham gia tổ chức các hoạt động cho HS thông qua Enetviet, cổng thông tin điện tử nhà trường, theo CNTT 4.0 với mô hình "Trường học điện tử".

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện mô hình trường học điện tử năm học 2022-2023, Hiệu trưởng nhà trường đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện nghiêm túc, hiệu quả kế hoạch, trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc kịp thời báo cáo Hiệu trưởng để được giải đáp./.

Nơi nhận :
- Phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì;
- CB, GV, NV, HS và CMHS nhà trường;
- Cổng thông tin điện tử của nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ TP. HÀ NỘI
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VĨNH QUỲNH

Lê Thịnh

UBND HUYỆN THANH TRÌ
TRƯỜNG THCS VĨNH QUỲNH

Số: 40/KH-THCSVQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Quỳnh, ngày 06 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện chuyển đổi số và đánh giá mức độ chuyển đổi số Trường THCS Vĩnh Quỳnh năm học 2022- 2023

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ- BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (sau đây gọi chung là Bộ chỉ số);

Thực hiện Kế hoạch số 434/KH- PGD&ĐT ngày 22/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2022- 2023;

Thực hiện kế hoạch số 2407/KH- SGDĐT ngày 17/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin của Sở giáo dục và Đào tạo Hà Nội giai đoạn 2022- 2023 định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 116/KH-PGD&ĐT của Phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì ngày 27/2/2023 về Kế hoạch triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2022-2023.

Trường THCS Vĩnh Quỳnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số và đánh giá mức độ chuyển đổi số của trường THCS Vĩnh Quỳnh năm học 2022- 2023 gồm các nội dung như sau:

I. Mục đích và yêu cầu

- Tuyên truyền, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên về ý nghĩa, tác dụng của chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Thúc đẩy chuyển đổi số ở các cơ quan quản lý giáo dục và tại nhà trường.

- Phát hiện các điển hình, mô hình chuyển đổi số làm tốt để nhân rộng, tạo phong trào thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường, trong toàn nghành Giáo dục và Đào tạo huyện.

- Đảm bảo thực hiện kiểm tra, đánh giá khách quan, thực chất, công bằng kết quả chuyển đổi số trong các đơn vị. Trong quá trình tự đánh giá, thực hiện thu thập, lập danh mục minh chứng theo các tiêu chí của Bộ chỉ số

II. Đối tượng áp dụng

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và CMHS nhà trường.

III. Nội dung

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong Nghành về ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong nghành giáo dục và đào tạo giai đoạn hiện nay.

2. Tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ nội dung của Quyết định 4725/QĐ- BGDĐT đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục.

3. Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số và đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường

- Kế hoạch chuyển đổi số và đánh giá, chấm điểm mức độ chuyển đổi số theo các tiêu chí của Bộ chỉ số, gồm 02 nhóm tiêu chí thành phần được quy định trong Cấu trúc Bộ chỉ số được ban hành trong Quyết định số 4725/QĐ- BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đào tạo.

- Nhóm tiêu chí 1 ''Chuyển đổi số trong dạy, học'' và nhóm tiêu chí 2 '' Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục *(theo phụ lục Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông Gửi kèm theo Quyết định số 4725/ QĐ- BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).*

- Mỗi nhóm tiêu chí được đánh giá với thang điểm tối đa 100, mỗi nhóm tiêu chí được đánh giá ở **ba** mức độ.

+ **Mức độ 1:** Tổng điểm của mỗi nhóm tiêu chí dưới 50 điểm. Đánh giá: trường chưa đáp ứng các yêu cầu cơ bản về triển khai chuyển đổi số

+ **Mức độ 2:** Tổng điểm của mỗi nhóm tiêu chí từ 50 đến 75 điểm. Đánh giá: trường đã đáp ứng các yêu cầu cơ bản về triển khai chuyển đổi số.

+ **Mức độ 3:** Tổng điểm của mỗi nhóm tiêu chí đạt trên 75 điểm. Đánh giá: trường đáp ứng tốt các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số.

- Tiến hành thu thập, tập hợp lập danh mục minh chứng theo các tiêu chí của Bộ chỉ số.

- Triển khai các nhiệm vụ đảm bảo đúng tiến độ, nội dung của Kế hoạch theo phụ lục đính kèm.

4. Yêu cầu về quy trình đánh giá và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo

- Thực hiện đúng quy trình tổ chức đánh giá mức chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/ QĐ- BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Quyết định số 4725/ QĐ- BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục & Đào tạo *(có thể lồng ghép vào kế hoạch chung ứng dụng CTTT của nhà trường),* phân công và giao trách nhiệm thực hiện cụ thể.

- Hiệu trưởng phê duyệt kết quả tự đánh giá; báo cáo kết quả tự đánh giá *(theo mẫu gửi kèm)* và cung cấp thông tin, minh chứng phục vụ việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31/3/2023 để kịp tiến độ Phòng GD&ĐT kiểm tra, đánh giá ngoài, công nhận mức độ chuyển đổi số của các trường, cập nhật kết quả đánh giá trên cơ sở dữ liệu nghành và báo cáo về Sở đúng tiến độ.

IV. Một số giải pháp trọng tâm

1. Chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, phụ huynh, học sinh về chuyển đổi số và ứng dụng CNTT vào dạy học, thực hành để đẩy mạnh công tác tuyên truyền.

2. Chuẩn bị đội ngũ nhân lực; tăng cường quản lí việc tổ chức tập huấn, hướng dẫn kĩ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về công nghệ thông tin.

3. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng đồng bộ, sẵn sàng áp dụng công nghệ mới.

4. Duy trì, phát triển các trang thông tin riêng mang tính thương hiệu của nhà trường như: trang Website, Facebook, Zalo….

5. Thúc đẩy công tác xã hội hóa giáo dục, tìm nguồn tài trợ tích cực trang bị cơ sở vật chất và thiết bị hiện đại phục vụ cho ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập.

V. Tổ chức thực hiện

1. Ban giám hiệu nhà trường

- Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số và đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện tự kế hoạch chuyển đổi số hiệu quả, đánh giá, chấm điểm mức độ chuyển đổi số theo các tiêu chí của Bộ chỉ số và đảm bảo quy trình thực hiện đánh giá.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Thực hiện các nhiệm vụ, nội dung kế hoạch triển khai, tham gia tích cực vào quá trình chuyển đổi số của nhà trường.

- Văn phòng nhà trường chủ động tham mưu, cập nhật kết quả tự đánh giá lên hệ thống cơ sở dữ liệu Ngành tại https://csdl.hanoi.edu trước ngày 31/5/2023.

4. Học sinh và cha mẹ học sinh

- Thực hiện các nội dung kế hoạch triển khai, phối hợp tham gia tích cực vào quá trình chuyển đổi số của nhà trường, tăng cường các ứng dụng chuyển đổi số giữa nhà trường và gia đình.

- Cha mẹ học sinh tạo điều kiện cho con em là HS nhà trường các điều kiện tốt nhất trong quá trình thực hiện chuyển đổi số.

Trên đây là Kế hoạch kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số và đánh giá mức độ chuyển đổi số của trường THCS Vĩnh Quỳnh năm học 2022- 2023. Hiệu trưởng nhà trường đề nghị các bộ phận, cá nhân cùng các bậc cha mẹ học sinh nghiêm túc triển khai hiệu quả. Trong quá trình thực hiện nếu có khăn, vướng mắc báo cáo về BGH để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường;
- HS và CMHS toàn trường;
- Cổng thông tin điện tử của nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ TP HÀ NỘI
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VĨNH QUỲNH

Lê Thịnh